

Bản án số: 933/2026/HS-PT

Ngày: 28/9/2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên.

Các Thẩm phán:

1. Bà Phạm Uyên Thy

2. Ông Nguyễn Văn Hà

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tâm - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thủy Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 726/2026/TLPT-HS ngày 19/8/2026 đối với bị cáo Nguyễn Minh H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 974/2026/HS-ST, ngày 09/7/2026 của Tòa án nhân dân khu vực A – TP.HCM.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Minh H, sinh năm 1982 tại Thành phố Hồ Chí Minh; CCCD: 07908203xxxx; Nơi thường trú: 203 Lô D4, chung cư 1A Nguyễn Đình C, Khu phố 4, phường S, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Số 2, Đường số 2, Khu phố 3, phường H, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn M và bà Tang Thị Thu V (Đã chết); bị cáo có vợ và 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 19/6/2003, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh bắt về tội “Cướp giật tài sản” bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù giam. Ngày 21/9/2004, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 (một) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt của 02 bản án là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù giam. Chấp hành tại Trại giam Kênh 7, Bộ Công an đến ngày 19/10/2007 chấp hành xong hình phạt tù.

Ngày 28/5/2008, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh bắt về tội “Trộm cắp tài sản” bị Tòa án nhân dân Quận A,

Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù giam. Chấp hành tại Trại giam T, Bộ Công an đến ngày 28/11/2009 chấp hành xong hình phạt tù. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/12/2024 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 12 tháng 12 năm 2024, anh Nguyễn Thế Mạnh C (sinh năm 2001) là nhân viên giao hàng của sàn thương mại điện tử Shopee Food đến cửa hàng Đ tại địa chỉ số 2, Đường số 2, Khu phố 3, phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh để nhận đơn hàng cá viên chiên, gà ủ muối.

Trong lúc đợi nhận đơn hàng, Nguyễn Minh H (sinh năm 1982) là chủ cửa hàng, phát hiện anh C đang cầm điện thoại di động và cho rằng anh C sử dụng điện thoại di động để quay phim, chụp ảnh vợ chồng mình. Do đó, H đã giật lấy điện thoại của anh C và đưa cho vợ là chị Đặng Nguyễn Thanh V (sinh năm 1992) để kiểm tra. Khi anh C tiến đến đòi lại điện thoại V không đưa lại thì hai bên xảy ra mâu thuẫn, ẩu đả.

Trong quá trình xô xát, Nguyễn Minh H đã dùng hung khí gây thương tích cho anh C ở vùng mặt và lưng trái, sau đó anh C được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện thành phố T. Đến ngày 14 tháng 12 năm 2024, anh C đã đến Công an phường H để trình báo sự việc, đồng thời yêu cầu giám định thương tích và xử lý hình sự đối với Nguyễn Minh H.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Minh H đã khai nhận hành vi gây thương tích cho anh Nguyễn Thế Mạnh C.

Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 7779/KLTTCT-C09B ngày 09/01/2025 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Thế Mạnh C tại thời điểm giám định là 13% (Mười ba phần trăm), được xác định dựa trên Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế, áp dụng phương pháp cộng.

Tỷ lệ phần trăm từng thương tích: 02 vết thương kích thước trung bình vùng mặt, mỗi vết 06%; 01 vết thương kích thước nhỏ vùng lưng 01%.

Kết luận khác:

- + Thương tích có đặc điểm phù hợp do vật sắc tác động gây ra.
- + Thương tích không gây nguy hiểm đến tính mạng.
- Vật chứng vụ án:

+ Thu giữ của H: 01 (một) cây kéo bằng kim loại dài khoảng 20cm, cán bọc nhựa, mũi nhọn; 02 (hai) con dao bằng kim loại dài khoảng 19cm, cán gỗ màu nâu, mũi nhọn; 01 (một) con dao bằng kim loại dài khoảng 20cm, cán màu đen, mũi dao nhọn.

+ Thu giữ của C: 01 (một) áo khoác dài tay màu cam bằng vải, có dòng chữ “Shopee Food”.

+ 01 (một) USB chứa nội dung liên quan.

- Về trách nhiệm phần dân sự: Anh Nguyễn Thế Mạnh C yêu cầu Nguyễn Minh H bồi thường số tiền 50.000.000 đồng cho chi phí điều trị và thiệt hại về sức khỏe, tinh thần. Bị cáo chưa khắc phục phần dân sự cho bị hại.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 974/2026/HS-ST ngày 09/7/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực A, Thành phố Hồ Chí Minh, đã quyết định:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; Điều 50; Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 31/12/2024.

Áp dụng 46; Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 584; Điều 585; Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Minh H bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Thế Mạnh C số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng.

Ngoài ra, Bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Ngày 15/7/2026, bị cáo Nguyễn Minh H kháng cáo xin xem xét bị cáo không giết điện thoại của bị hại, chỉ đánh bị hại bằng tay không dùng hung khí để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

Bị cáo Nguyễn Minh H giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa đưa ra ý kiến phát biểu:

Sau khi xem xét tất cả lời khai, tình tiết trong hồ sơ vụ án, nhận thấy bản án sơ thẩm đã tuyên bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không oan sai. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới để xem xét. Mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo; Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực A – TP.HCM, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân khu vực A – TP.HCM, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, luật sư không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, bị cáo trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay bị cáo kháng cáo cho rằng chỉ đánh bị hại bằng tay, không dùng hung khí nhưng căn cứ vào lời khai của bị hại, người làm chứng, kết quả giám định có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo về việc chỉ có bị cáo tham gia đánh bị hại đã có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 12 tháng 12 năm 2024, anh Nguyễn Thế Mạnh C là nhân viên giao hàng của sàn thương mại điện tử S đến cửa hàng Đ tại địa chỉ số 2, Đường số 2, Khu phố 3, phường H, thành phố Thủ Đức nay là phường H, Thành phố Hồ Chí Minh để nhận đơn hàng. Trong lúc chờ nhận hàng, do cho rằng anh C sử dụng điện thoại di động để quay phim, chụp ảnh vợ chồng mình nên bị cáo Nguyễn Minh H đã giật điện thoại của anh C để kiểm tra, từ đó dẫn đến mâu thuẫn và xảy ra xô xát giữa hai bên. Trong quá trình xô xát, bị cáo Nguyễn Minh H đã dùng hung khí gây thương tích cho anh Nguyễn Thế Mạnh C tại vùng mặt và lưng. Theo Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người số 7779/KLTTCT-C09B ngày 09/01/2025 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Thế Mạnh C là 13% (mười ba phần trăm).

Với hành vi đó, bị cáo Nguyễn Minh H đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm. Do không chấp nhận kháng cáo nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Xét thấy, ngoài hành vi cố ý gây thương tích cho bị hại, bị cáo còn có hành vi giật điện thoại của bị hại, đưa cho vợ là Đặng Nguyễn Thanh V giữ và bà V ngăn không cho bị hại lấy lại nhưng chưa được điều tra làm rõ. Do đó, cần

kiến nghị cấp Giám đốc thẩm xem xét lại bản án sơ thẩm về vấn đề này để xử lý tránh bỏ lọt tội phạm.

Các vấn đề khác không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh H; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 974/2026/HS-ST, ngày 09/7/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực A – TP.HCM.

2. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 31/12/2024.

3. Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và căn cứ Điều 22 và 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí phúc thẩm.

Kiến nghị cấp Giám đốc thẩm xem xét lại bản án sơ thẩm về việc điều tra chưa đầy đủ bỏ lọt hành vi giết điện thoại của người bị hại cũng như hành vi của bà Đặng Nguyễn Thanh V (vợ bị cáo) là người có mặt tại hiện trường giữ điện thoại và không đưa lại cho bị hại khi bị hại có yêu cầu để tránh bỏ lọt tội phạm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND khu vực A -TP.HCM (1)
- VKSND Tp.HCM; (1)
- VKSND KV2 - TPHCM (1)
- P.PV06 – CA Tp.HCM; (1)
- THA khu vực A -TP.HCM ; (1)
- Bị cáo; (1)
- Công an TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (21) (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên

